[Loai: Lĩnh vực 2 (VCC): CB, VC, NDCP ve TD - 62 CÂU]

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua phương thức nào?(21)***

0. Thông qua thi tuyển.

0. Thông qua xét tuyển

1. Thông qua thi tuyển hoặc xét tuyển.

0. Thông qua kiểm tra sát hạch.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, việc thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức được cử đi thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng thấp lên? (22)***

1. Hạng cao hơn liền kề trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp.

0. Cùng hạng chức danh nghề nghiệp.

0. Hạng cao nhất trong cùng lĩnh vực.

0. Hạng khác ở lĩnh vực khác nhau.

[Q]

***Theo Nghị định Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, viên chức khi chuyển chức danh nghề nghiệp? (23)***

0. Được kết hợp nâng ngạch.

0. Nâng bậc lương.

0. Chỉ được nâng ngạch, không được nâng bậc lương.

1. Không được kết hợp nâng bậc lương.

[Q]

***Theo Nghị định Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Chậm nhất là bao nhiêu ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm phải ra thông báo thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại đối với viên chức? (24)***

0. Trước 90 ngày.

0. Từ 60 ngày đến 90 ngày.

1. Chậm nhất 90 ngày.

0. 90 ngày.

[Q]

***Theo Nghị định Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, việc xem xét, quyết định cho thôi giữ chức vụ đối với viên chức quản lý được thực hiện trong các trường hợp nào? (25)***

0. Tự nguyện, chủ động xin thôi giữ chức vụ quản lý.

1. phương án còn lại.

0. Do không đủ sức khỏe, hạn chế về năng lực hoặc không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

0. Vì các lý do chính đáng khác của viên chức.

[Q]

***Theo Nghị định Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, việc xem xét miễn nhiệm đối với viên chức quản lý được thực hiện trong các trường hợp nào? (26)***

0. Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; Các lý do miễn nhiệm khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

0. Bị xử lý kỷ luật chưa đến mức cách chức nhưng do yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế.

0. Bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần trong cùng một thời hạn bổ nhiệm; bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm quy định của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ.

1. phương án đều đúng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý viên chức phải thông báo cho viên chức bằng văn bản về thời điểm nghỉ hưu trước bao nhiêu tháng tính đến ngày viên chức nghỉ hưu? (27)***

0. 12 tháng.

0. 9 tháng.

1. 6 tháng

0. 3 tháng

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), thời hạn cử biệt phái viên chức không quá bao nhiêu năm, (trừ một số ngành, lĩnh vực do Chính phủ quy định)? (28)***

0. Không quá 2 năm.

1. Không quá 3 năm.

0. Không quá 4 năm.

0. Không quá 5 năm.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức giữ chức vụ quản lý được bổ nhiệm có thời hạn bao nhiêu năm? (29)***

0. Không quá 2 năm.

0. Không quá 3 năm.

0. Không quá 4 năm.

1. Không quá 5 năm.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, viên chức có thời gian công tác từ ngày 31/12/2008 trở về trước được tính trợ cấp thôi việc cứ mỗi năm làm việc được tính bằng bao nhiêu tháng lương hiện hưởng? (30)***

1. Bằng 1/2 tháng lương.

0. Bằng 1 tháng lương.

0. Bằng 3/2 tháng lương.

0. Bằng 2 tháng lương.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu không phải là nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp của viên chức? (31)***

0. Tuân thủ pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình thực hiện hoạt động nghề nghiệp.

0. Tận tụy phục vụ nhân dân.

0. Chịu sự thành tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và của nhân dân.

1. Đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức quản lý có thể xin thôi giữ chức vụ quản lý hoặc được miễn nhiệm trong các trường hợp nào sau đây? (32)***

0. Không đủ sức khỏe; không đủ năng lực, uy tín.

1. Không đủ sức khỏe; không đủ năng lực, uy tín; Theo yêu cầu của nhiệm vụ; Vì lý do sức khỏe.

0. Theo yêu cầu của nhiệm vụ.

0. Vì lý do sức khỏe.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu không phải là quyền của viên chức về hoạt động nghề nghiệp? (33)***

0. Được cung cấp thông tin liên quan đến công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

0. Được bảo đảm trang bị, thiết bị và các điều kiện làm việc.

0. Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

1. Được hưởng tiền lương, được xét nâng lương.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu là quyền của viên chức về tiền lương và các chế độ liên quan đến tiền lương? (34)***

0. Được cử đi dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

0. Được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng.

0. Được hưởng tiền lương, được xét nâng lương.

1. Được hưởng tiền lương, được xét nâng lương theo quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu là quyền của viên chức về nghỉ ngơi? (35)***

0. Được nghỉ hằng năm, nghỉ lễ, nghỉ việc riêng theo quy định của pháp luật về lao động.

0. Do yêu cầu công việc, viên chức không sử dụng hoặc sử dụng không hết số ngày nghỉ thì được thanh toán tiền.

0. Do yêu cầu công việc, viên chức không sử dụng hoặc sử dụng không hết số ngày nghỉ hằng năm thì được nghỉ bù.

1. Được nghỉ hằng năm, nghỉ lễ, nghỉ việc riêng theo quy định của pháp luật về lao động. Do yêu cầu công việc, viên chức không sử dụng hoặc sử dụng không hết số ngày nghỉ hằng năm thì được thanh toán một khoản tiền cho những ngày không nghỉ.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa hoặc trường hợp đặc biệt khác, nếu có yêu cầu, được gộp số ngày nghỉ phép của mấy năm để nghỉ một lần? (36)***

0. 1 năm

1. 2 năm.

0. 3 năm

0. 4 năm.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu là nghĩa vụ của viên chức quản lý? (37)***

0. Xây dựng phát triển nguồn nhân lực.

0. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị.

1. Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực; quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, tài chính trong đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

0. Thực hiện, chỉ đạo và chịu trách nhiệm theo sự phân công.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), việc viên chức không được làm? (38)***

0. Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

0. Gây bè phái, mất đoàn; tự ý bỏ việc.

0. Tự ý bỏ việc; tham gia đình công.

1. Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác công việc hoặc nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn; tự ý bỏ việc; tham gia đình công.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu không phải là nguyên tắc tuyển dụng viên chức? (39)***

0. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

0. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

0. Đảm bảo tính cạnh tranh.

1. Ưu tiên người có trình độ đào tạo loại giỏi, xuất sắc.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), người trúng tuyển viên chức phải thực hiện chế độ tập sự trong thời gian bao lâu (trừ trường hợp đã có thời gian từ đủ 12 tháng trở lên thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm được tuyển dụng)? (40)***

0. 12 tháng.

0. Từ 03 tháng đến 06 tháng.

1. Từ 03 tháng đến 12 tháng.

0. 9 tháng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), điều kiện nào sau đây không phải là điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức chức? (41)***

0. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

1. Từ đủ 20 tuổi trở lên.

0. Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.

0. Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), thì việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào? (42)***

0. Nhu cầu công việc, vị trí việc làm.

0. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

0. Quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập.

1. phương án đều đúng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập không được đơn phương chấp dứt hợp đồng làm việc với viên chức nữ đang trong thời gian có thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới bao nhiêu tháng tuổi (trừ trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập chấm dứt hoạt động)? (43)***

0. Từ 12 tháng đến 24 tháng tuổi.

1. Dưới 36 tháng tuổi.

0. 36 tháng tuổi.

0. Từ 24 tháng đến 36 tháng tuổi.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức làm việc theo hợp đồng làm việc không xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp biết trước ít nhất bao nhiêu ngày? (44)***

0. Ít nhất 30 ngày.

0. Ít nhất 60 ngày.

1. Ít nhất 45 ngày.

0. Ít nhất 75 ngày.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu trường hợp viên chức làm việc theo hợp đồng làm việc xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng? (45)***

0. Viên chức bị bệnh hiểm nghèo.

1. Viên chức ốm đau hoặc bị tai nạn đã điều trị từ 03 tháng liên tục mà khả năng làm việc chưa phục hồi.

0. Viên chức bị tai nạn lao động.

0. Điều trị dài ngày trong các cơ sở chữa trị.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu trường hợp viên chức làm việc theo hợp đồng làm việc xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng? (46)***

1. Viên chức nữ có thai phải nghỉ việc theo chỉ định của cơ sở chữa bệnh.

0. Viên chức ốm đau.

0. Viên chức đang đi điều trị.

0. Viên chức đi làm không đầy đủ.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu trường hợp viên chức làm việc theo hợp đồng làm việc xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng? (47)***

0. Gia đình viên chức còn gặp khó khăn.

1. Bản thân hoặc gia đình thật sự có hoàn cảnh khó khăn không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng.

0. Viên chức đang đi điều trị.

0. Viên chức đi làm không đầy đủ.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), hình thức đào tạo, bồi dưỡng viên chức gồm? (48)***

1. phương án đều đúng.

0. Đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ quản lý.

0. Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

0. Bồi dưỡng nhằm bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng phục vụ hoạt động nghề nghiệp.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), trách nhiệm và quyền lợi của viên chức trong đào tạo, bồi dưỡng? (49)***

0. Được hưởng tiền lương và phụ cấp theo quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập.

1. Được hưởng tiền lương và phụ cấp theo quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập; thời gian đào tạo, bồi dưỡng được tính là thời gian công tác liên tục, được xét nâng lương.

0. Thời gian đào tạo, bồi dưỡng được tính là thời gian công tác liên tục.

0. Thời gian đào tạo, bồi dưỡng được được xét nâng lương.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), không thực hiện biệt phái viên chức nữ mang thai hoặc nuôi con dưới bao nhiêu tháng tuổi? (50)***

0. Từ 12 tháng đến 24 tháng.

1. Dưới 36 tháng.

0. 36 tháng.

0. Từ 24 tháng đến 36 tháng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), việc đánh giá viên chức thuộc thẩm quyền quản lý do? (51)***

0. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp đánh giá.

0. Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp đánh giá.

1. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện hoặc phân công, phân cấp đánh giá.

0. Do cấp có thẩm quyền quyết định.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu không phải là nội dung phân loại đánh giá viên chức? (52)***

0. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

1. Hoàn thành nhiệm vụ nhưng năng lực còn hạn chế.

0. Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

0. Hoàn thành nhiệm vụ.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), thông báo kết quả đánh giá, phân loại viên chức gồm? (53)***

1. phương án đều đúng.

0. Nội dung đánh giá viên chức phải được thông báo cho viên chức.

0. Kết quả phân loại viên chức được công khai trong đơn vị sự nghiệp công lập.

0. Nếu không nhất trí với kết quả đánh giá và phân loại thì viên chức được quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu không phải là nội dung quản lý viên chức? (54)***

0. Xây dựng vị trí việc làm.

1. Yêu cầu nhiệm vụ công việc.

0. Tuyển dụng viên chức.

0. Ký hợp đồng làm việc.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức vi phạm các quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật? (55)***

0. Khiển trách.

0. Cách chức, cảnh cáo.

1. phương án trên.

0. Buộc thôi việc.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), đâu không phải là hình thức kỷ luật đối với viên chức? (56)***

0. Khiển trách.

0. Cảnh cáo.

0. Cách chức.

1. Bãi nhiệm.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), thời gian tạm đình chỉ công tác đối với viên chức không quá? (57)***

0. Không quá 30 ngày.

0. Không quá 45 ngày.

0. Không quá 60 ngày.

1. Không quá 15 ngày.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức bị cảnh cáo thì thời hạn nâng lương kéo dài trong thời gian bao lâu? (58)***

0. 12 tháng.

0. 9 tháng.

1. 6 tháng.

0. 3 tháng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức bị cách chức khiển trách thì thời hạn nâng lương kéo dài trong thời gian bao lâu (đồng thời đơn vị sự nghiệp công lập bố trí vị trí việc làm khác phù hợp)? (59)***

1. 12 tháng.

0. 18 tháng.

0. 24 tháng.

0. 9 tháng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức bị khiển trách thì thời hạn nâng lương kéo dài trong thời gian bao lâu? (60)***

0. 12 tháng.

0. 9 tháng.

0. 6 tháng.

1. 3 tháng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức quản lý đã bị kỷ luật gì, thì không được bổ nhiệm vào vị trí quản lý? (61)***

0. Tòa án kết án về hành vi tham nhũng.

0. Bị kỷ luật cách chức.

1. Bị kỷ luật cách chức do tham nhũng hoặc bị Tòa án kết án về hành vi tham nhũng.

0. Bị kỷ luậ do tham nhũng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), viên chức quản lý bị Tòa án tuyên phạm tội thì đương nhiên thôi giữ chức vụ quản lý kể từ thời điểm nào? (62)***

1. Kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

0. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực.

0. Ngày bản án có hiệu lực.

0. Kể từ ngày quyết định của cấp có thẩm quyền.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), thời hiệu xử lý kỷ luật đối với hành vi vi phạm ít nghiêm trọng đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách là? (63)***

0. 4 năm.

0. 3 năm.

0. 1 năm.

1. 2 năm.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), thời hiệu xử lý kỷ luật đối với hành vi vi phạm không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật viên chức? (64)***

0. Văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận.

0. Văn bằng được cấp có thẩm quyền chứng thực.

1. Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận, xác nhận giả hoặc không hợp pháp.

0. Văn bằng, chứng chỉ được chứng nhận.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), thời hiệu xử lý kỷ luật đối với hành vi vi phạm không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật viên chức? (65)***

1. Kỷ luật bằng hình thức khiển trách.

0. Hình thức cảnh cáo.

0. Viên chức có hành vi vi phạm kỷ luật.

0. Viên chức là đảng viên có hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khai trừ.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), thời hạn xử lý kỷ luật đối với viên chức là khoảng thời gian từ khi phát hiện hành vi vi phạm của viên chức đến khi có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền là bao nhiêu ngày? (66)***

0. Không quá 45 ngày.

0. Không quá 30 ngày.

0. Không quá 60 ngày.

1. Không quá 90 ngày.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), sau khi viên chức bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo thì không thực hiện việc quy hoạch, đào tào, bồi dưỡng, bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn trong thời gian bao nhiêu, kể từ ngày quyết định có hiệu lực? (67)***

0. 3 tháng.

0. 6 tháng.

1. 12 tháng.

0. 9 tháng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), sau khi viên chức bị kỷ luật bằng hình thức cách chức thì không thực hiện việc quy hoạch, đào tào, bồi dưỡng, bổ nhiệm trong thời gian bao nhiêu, kể từ ngày quyết định có hiệu lực? (68)***

0. 30 tháng.

0. 12 tháng.

0. 18 tháng

1. 24 tháng.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), trước khi hết hạn hợp đồng làm việc xác định thời hạn bao nhiêu ngày, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập ký kết tiếp hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc với viên chức? (69)***

0. 30 ngày.

0. 45 ngày.

0. 75 ngày.

1. 60 ngày.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), việc chuyển đổi giữ viên chức và cán bộ, công chức được thực hiện như thế nào? (70)***

1. phương án trên.

0. Cán bộ, công chức được chuyển sang làm viên chức tại đơn vị sự nghiệp công lập khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của Luật này.

0. Việc tuyển dụng viên chức vào làm công chức phải thực hiện theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

0. Quá trình cống hiến, thời gian công tác của viên chức trước khi chuyển sang làm cán bộ, công chức và ngược lại xem xét khi thực hiện các nội dung liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng và các quyền lợi khác.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn thời hạn áp dụng đối với các trường hợp nào? (71)***

0. Viên chức được tuyển dụng trước ngày 01/7/2020.

0. Người được tuyển dụng làm viên chức làm việc tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

1. phương án trên.

0. Cán bộ, công chức được chuyển sang làm viên chức tại đơn vị sự nghiệp công lập khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của Luật này.

[Q]

***Theo Luật Viên chức năm 2010 (SĐ, BS 2019), Hợp đồng lao động làm việc xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng trong khoảng thời gian nào? (72)***

0. Từ 03 tháng đến 12 tháng.

0. Từ 36 tháng đến 60 tháng.

1. Từ đủ 12 tháng đến 60 tháng.

0. Từ 12 tháng đến 60 tháng..

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp được trải qua mấy vòng? (73)***

1. 2 vòng.

0. 3 vòng.

0. 4 vòng.

0. 5 vòng.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải có thời giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề với chức danh nghề nghiệp dự thi tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng? (74)***

0. Đủ 9 tháng.

1. Đủ 12 tháng.

0. Đủ 18 tháng.

0. Đủ 24 tháng.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, thì người tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đào tạo đại học có thời gian tập sự là mấy tháng (trừ chức danh nghề nghiệp bác sĩ)? (75)***

0. 9 tháng.

1. 12 tháng.

0. 18 tháng.

0. 24 tháng.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, thì người tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đào tạo cao đẳng có thời gian tập sự là mấy tháng? (76)***

0. 18 tháng.

0. 12 tháng.

0. 9 tháng.

1. 6 tháng.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, thời hạn ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định là bao nhiêu ngày? (77)***

0. 45 ngày.

0. 30 ngày

1. 15 ngày.

0. 5 ngày.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp gồm bao nhiêu thành viên? (78)***

1. 5 hoặc 7 thành viên.

0. 5 thành viên.

0. 7 thành viên.

0. 6 thành viên.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, viên chức được xếp loại chất lượng ở mức gì trong năm công tác liền kề trước năm dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp? (79)***

0. Hoàn thành nhiệm vụ, nhưng năng lực còn hạn chế.

0. Hoàn thành nhiệm vụ.

0. Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người trả lời đúng từ bao nhiêu % số câu hỏi trở lên cho từng môn thi tại vòng 1 được vào thi vòng 2 (trừ trường hợp miễn thi)? (80)***

0. 45.

1. 50.

0. 60.

0. 55.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, thời gian thi môn nghiệp vụ chuyên ngành kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp? (81)***

1. 180 phút.

0. 150 phúc.

0. 210 phút.

0. 240 phút.

[Q]

***Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, viên chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới mấy năm công tác được miễn thi môn ngoại ngữ? (82)***

0. phương án đều đúng.

0. 3 năm.

1. 5 năm.

0. 6 năm.